

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 147/AEONVN/2026

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân : CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM  
Địa chỉ : Số 30, đường Tân Thắng, Phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại : (+84) 28 6288 7711 Fax :  
E-mail : pqa@aeon.com.vn  
Mã số doanh nghiệp : 0311241512

**II. Thông tin về sản phẩm:**

- Tên sản phẩm : **TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO**
- Thành phần : Đường, chất điều chỉnh độ acid (INS 330), bột trà đen 0,7%, phẩm màu tổng hợp (INS 150c), hương liệu đào giống tự nhiên 0,15%, muối
- Thời hạn sử dụng : 12 tháng kể từ ngày sản xuất
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
  - Quy cách đóng gói : 176 g (11 g x 16 gói) /hộp hoặc quy cách khác tùy theo nhu cầu của khách hàng và được thể hiện rõ trên nhãn sản phẩm
  - Chất liệu bao bì : Gói nhỏ 11 g: Bao bì nhiều lớp, lớp tiếp xúc với thực phẩm là nhựa, phù hợp theo QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm  
Hộp 176 g: Bao bì giấy
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
  - Tên cơ sở sản xuất : ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CỦA CÔNG TY AJINOMOTO VIỆT NAM TẠI NHÀ MÁY LONG THÀNH
  - Địa chỉ cơ sở sản : Lô 9, Đường số 9, Khu Công Nghiệp Long Thành, Xã An Phước, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
  - Giấy chứng nhận về an toàn thực phẩm : Giấy chứng nhận Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP)



**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** (Xem mẫu nhãn dự thảo đính kèm).

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư 50/2016/TT-BYT Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm
- Thông tư 29/2023/TT-BYT Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Các văn bản pháp lý liên quan khác.

*Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.*

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 01 năm 2026

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN** *gk*



**NGUYỄN THỊ DUY XUÂN**





# NHÂN DỰ THẢO

Gói 11 g



# TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA

Sự hòa quyện tuyệt vời giữa vị ngọt và chua  
Harmony sweet & sour taste  
Tiện lợi - Chỉ cần hòa tan với nước  
Convenient - Dilute with water



khối lượng tịnh/ Net weights: 11 g

Thông tin dinh dưỡng (Khẩu phần: 100 g) Nutrition information (Serving Size: 100 g)			
Năng lượng (Energy) (kcal)	200 - 486		
Carbohydrat (Carbohydrate) (g)	≥ 72		
Đường tổng số (Total Sugars) (g)	≥ 71		
Natri (Sodium) (mg)			≤ 54

Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa.  
For illustration purposes only.



# TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA

**THÀNH PHẦN/ INGREDIENTS:**  
Đường, chất điều chỉnh độ acid (INS 330), bột trà đen 0,7%, phẩm màu tổng hợp (INS 150c), hương liệu đào giống tự nhiên 0,15%, muối/ Sugar, acidity regulator (INS 330), black tea powder 0,7%, synthetic color (INS 150c), natural identical peach flavor 0,15%, salt.

**STORAGE INSTRUCTIONS:**  
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.  
Store in dry and cool place.

**THÔNG TIN CẢNH BÁO/ WARNINGS:**  
• Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn hoặc có dấu hiệu hư hỏng.  
Do not use the product if expired or shows signs of damage.  
• Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.  
Do not consume if you have a food allergy to any of the product ingredients.  
• Sản phẩm có chứa Sulfite. Không dành cho người nhạy cảm với Sulfite.  
The product contains Sulfite. Not for individuals sensitive to Sulfite.

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG/ INSTRUCTIONS FOR USE:**

**CÁCH 1/ OPTION 1:**

Hòa tan 1 gói sản phẩm với 100 ml nước nóng, khuấy đều và thưởng thức.  
Use 1 sachet with 100 ml of hot water, stir well and enjoy.

**CÁCH 2/ OPTION 2:**

Hòa tan 1 gói sản phẩm với 70 ml nước, khuấy đều, thêm 50 g đá và thưởng thức.  
Use 1 sachet with 70 ml of water, stir well with 50 g ice & enjoy.

Có thể điều chỉnh số lượng gói, lượng nước hoặc đá theo khẩu vị. Adjust the number of packets, the amount of water or ice to taste.

**SẢN PHẨM CỦA/ PRODUCT OF:**  
CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM  
AEON VIETNAM CO., LTD  
Số 30, đường Tân Thành, Phường Tân Sơn Nhì, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
No. 30, Tan Thang Street, Tan Son Nhi Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

**SAN XUẤT TẠI/ MANUFACTURING AT:**  
ĐIỂM KINH DOANH CỦA CÔNG TY  
AJINOMOTO VIỆT NAM TẠI NHÀ MÁY  
LONG THÀNH  
BUSINESS LOCATION OF AJINOMOTO  
VIETNAM COMPANY AT LONG THANH  
FACTORY  
Lô 9, Đường số 9, Khu Công Nghiệp  
Long Thành, Xã An Phước, Tỉnh Đồng Nai,  
Việt Nam.  
Lot 9, Street No. 9, Long Thanh Industrial Park,  
An Phước Commune, Dong Nai Province,  
Vietnam.

**SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM**  
Made in Vietnam





**NHÃN DỰ THẢO**  
**Hộp 176 g (11 g x 16 gói)**

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)

**TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO PEACH FLAVOR INSTANT TEA**  
 PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
 11g x 16 gói (176g)  
 11g x 16 sachets (176g)





Report N°: 0001243523

Page N° 1/5

Ho Chi Minh City, Date: December 24, 2025

TP. Hồ Chí Minh, Ngày: 24/12/2025

ANALYSIS REPORT  
BÁO CÁO PHÂN TÍCH

JOB NO.: 2512A-3242

Đơn hàng: 2512A-3242

**CLIENT'S NAME** : AEON VIETNAM COMPANY LIMITED  
*Tên khách hàng* : CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM

**CLIENT'S ADDRESS** : NO. 30, TAN THANG STREET, TAN SON NHI WARD, HO CHI MINH CITY,  
*Địa chỉ* : VIỆT NAM  
SỐ 30, ĐƯỜNG TÂN THẮNG, PHƯỜNG TÂN SON NHÌ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH,  
VIỆT NAM

**SAMPLE INFORMATION:**  
THÔNG TIN MẪU

**Sampled/ Submitted by** : Client  
*Được lấy/ gửi bởi* : Khách hàng

**Client's reference** : TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO/PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
*Chú thích của khách hàng*

**Sampling date** : 09/12/2025

The above information is submitted and identified by the client/applicant.  
Các thông tin trên được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng/người yêu cầu.

**Sample description** : Food (approx. gr. wt. 1kg) in the plastic container  
*Mô tả mẫu* : Thực phẩm (khoảng 1kg bao gồm bao bì) chứa trong vật chứa bằng nhựa

**Sample ID** : 2512A-3242.001  
*Mã số mẫu*

**Date sample(s) received** : December 10, 2025  
*Ngày nhận mẫu* : 10/12/2025

**Testing period** : December 10, 2025 - December 20, 2025  
*Thời gian thử nghiệm* : 10/12/2025 - 20/12/2025

**Test(s) requested** : As applicant's requirement  
*Yêu cầu thử nghiệm* : Theo yêu cầu của khách hàng

**Test result(s)** : Please refer to the next page(s)  
*Kết quả kiểm nghiệm* : Vui lòng tham khảo trang sau

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, 19/5A St., Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,  
Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St.,  
Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, Can Tho City, Vietnam  
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

LFOD-QAM-F-2010-1 - 01 Jul, 2025

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service <http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx>. Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.



Report N°: 0001243523

Page N° 2/5

TEST RESULT(S)

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Analyte Chỉ tiêu phân tích	Method Phương pháp	Result Kết quả	LOD	LOQ	Unit Đơn vị	Remark Chú thích
1. Crude protein <i>Đạm thô</i>	ISO 1871:2009	0.41	0.03	0.1	g/100g	N x 6.25
2. Carbohydrate (not including dietary fiber) <i>Carbohydrat (không bao gồm xơ)</i>	AOAC 2020.07	97.72	0.05	0.18	g/100g	Not incl. polyols, Note (2)
3. Energy (Viet Nam (VN) market) <i>Năng lượng (Thị trường Việt Nam (VN))</i>	FAO Food and Nutrition Paper 77 (2003) <sup>(*)</sup>	393	-	-	kcal/100g	
4. Total fat (sum of fatty acids, expressed as triglycerides) <i>Béo tổng (tổng của các axit béo, quy về triglycerides)</i>	LFOD-TST-SOP-8444 (Ref. ISO 16958:2015)	0.0723	0.0001	0.0003	g/100g	
5. Total sugars (sum of Fructose, Galactose, Glucose, Lactose, Maltose, and Sucrose) <i>Đường tổng số (tổng của Fructose, Galactose, Glucose, Lactose, Maltose và Sucrose)</i>	AOAC 2018.16	95.9	_(a)	_(a)	g/100g	
6. Fructose <i>Fructose</i>	AOAC 2018.16	Not Detected <i>Không phát hiện</i>	0.03	0.1	g/100g	
7. Galactose <i>Galactose</i>	AOAC 2018.16	Not Detected <i>Không phát hiện</i>	0.03	0.1	g/100g	
8. Glucose <i>Glucose</i>	AOAC 2018.16	<0.1	0.03	0.1	g/100g	
9. Lactose <i>Lactose</i>	AOAC 2018.16	Not Detected <i>Không phát hiện</i>	0.03	0.1	g/100g	
10. Maltose <i>Maltose</i>	AOAC 2018.16	Not Detected <i>Không phát hiện</i>	0.03	0.1	g/100g	
11. Sucrose <i>Sucrose</i>	AOAC 2018.16	95.9	0.03	0.1	g/100g	
12. Caffeine <i>Cafein</i>	LFOD-TST-SOP-8583	0.0426	0.0003	0.001	g/100g	
13. Arsenic (As) <i>Asen</i>	AOAC 2013.06	Not Detected <i>Không phát hiện</i>	0.005	0.01	mg/kg	

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, 19/5A St., Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, Can Tho City, Vietnam  
 t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service <http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx>. Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.



Report N°: 0001243523

Page N° 3/5

Analyte <i>Chỉ tiêu phân tích</i>	Method <i>Phương pháp</i>	Result <i>Kết quả</i>	LOD	LOQ	Unit <i>Đơn vị</i>	Remark <i>Chú thích</i>
14. Lead (Pb) <i>Chì</i>	AOAC 2013.06	0.018	0.005	0.01	mg/kg	
15. Cadmium (Cd) <i>Cadimi</i>	AOAC 2013.06	Not Detected <i>Không phát hiện</i>	0.005	0.01	mg/kg	
16. Mercury (Hg) <i>Thủy ngân</i>	AOAC 2013.06	Not Detected <i>Không phát hiện</i>	0.005	0.01	mg/kg	
17. Sodium (Na) <i>Natri</i>	AOAC 2011.14	39	0.5	1	mg/100g	

**Note/Ghi chú:**

- All methods were accredited with ISO 17025 by BoA or AOSC (without or with a triangle symbol (Δ) after the methods, respectively), except for the methods/analytes marked with an asterisk (\*).  
*Tất cả phương pháp được công nhận ISO 17025 bởi BoA hoặc AOSC (không có hoặc có kí hiệu hình tam giác (Δ) tương ứng ngay sau phương pháp), ngoại trừ những phương pháp/chỉ tiêu được đánh dấu một sao (\*).*
- All methods were performed by SGS Vietnam Ltd (the ones marked with the superscript number one (¹) were performed by SGS Can Tho Lab), except for the ones that were done by subcontractors (their names were mentioned in the parentheses after the method) and marked with two asterisks (\*\*) after the analyte name.  
*Tất cả phương pháp thử được thực hiện bởi Công ty SGS Việt Nam TNHH (phương pháp được đánh dấu với chữ số một bên trên (¹) được thực hiện bởi PTN SGS Cần Thơ), trừ các phương pháp được thực hiện bởi nhà thầu phụ (tên nhà thầu phụ được đề cập trong ngoặc đơn ngay sau phương pháp) và được đánh dấu hai sao (\*\*) sau tên chỉ tiêu.*
- All methods (e.g.: AOAC, AOCS, AACC, AAFCO, SMEWW, CMMEF, SGS Laboratory developed method...) not stated with the published year were on the latest version at the time the tests were conducted.  
*Tất cả các phương pháp (như AOAC, AOCS, AACC, AAFCO, SMEWW, CMMEF, phương pháp thử nội bộ...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.*
- Testing time of all analytes was stated in the "Testing Period" (page 1) unless specified separately.  
*Thời gian thử nghiệm của tất cả chỉ tiêu phân tích được đề cập tại "Thời gian thử nghiệm" (trang 1) trừ khi được chỉ rõ riêng.*
- (2) Including digestible starch, maltodextrins, isomalto-oligosaccharides, isomaltose, sucrose, lactose, glucose, fructose, galactose, turanose, isomaltulose, arabinose and 40 % of lactulose. It does not include polyols, melibiose, rhamnose, xylose, fucose, mannose, ribose, trehalose, cellobiose, tagatose and allulose.  
*(2) Bao gồm tinh bột tiêu hóa, maltodextrins, isomalto-oligosaccharides, isomaltose, sucrose, lactose, glucose, fructose, galactose, turanose, isomaltulose, arabinose và 40 % lactulose. Không bao gồm polyols, melibiose, rhamnose, xylose, fucose, mannose, ribose, trehalose, cellobiose, tagatose và allulose.*
- (VN) Carbohydrate (not including dietary fiber) factor: 4 kcal/g, Fat factor: 9 kcal/g, Protein factor: 4 kcal/g; 1 kcal = 4.184 kJ (Source: FAO - Food and Nutrition paper 77 (2003)).  
*(VN) Hệ số của carbohydrate (không bao gồm xơ): 4 kcal/g, hệ số của chất béo: 9 kcal/g, hệ số của chất đạm: 4 kcal/g; 1 kcal = 4.184 kJ (Nguồn: FAO – Thực phẩm và Dinh dưỡng số 77 (2003)).*
- LOD = Limit of Detection. LOD is referred to the estimated Level of Detection at 50% of probability of detection (eLOD50) when applied to the qualitative microbiological analytes, Probability of Detection (POD) when applied to qualitative chemical analytes, or Probability of Identification (POI) when applied to identification analytes. The result of the analyte with the concentration below or equal to LOD is reported as Not Detected.  
*LOD = Giới hạn phát hiện. LOD ứng với mức phát hiện ước lượng mà 50% các phép thử nghiệm cho kết quả dương tính (eLOD50) khi áp dụng cho chỉ tiêu vi sinh định tính, khả năng phát hiện (POD) khi áp dụng cho chỉ tiêu hóa định tính hoặc khả năng định danh (POI) khi áp dụng cho chỉ tiêu nhận danh. Kết quả chất phân tích nhỏ hơn hoặc bằng LOD được báo cáo là Không phát hiện.*
- LOQ = Limit of Quantification. When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as <LOQ. If the quantifiable result was calculated from individual analytes, it was done using unrounded single values without the ones below LOQ, or it was expressed as less than the sum of the individual LOQs of detected analytes when the concentration of all detected analytes was <LOQ. For microbiological analytes, according to the plate count testing method with the initial dilution factor of 10, the result of the sample that the relevant colonies were not formed was reported as <10 cfu/g (or <10 cfu/mL) if 1 mL of the diluted solution was incubated or <1 cfu/g (or <1 cfu/mL) if 10 mL of the diluted solution was incubated, <100 cfu/g (or <100 cfu/mL) for samples with further dilution of 10, <1 cfu/mL for pipettable samples without dilution, <10 cfu/sample (or <10 cfu/swab) for hygiene environment samples that are required to report on whole tested samples, or <10 cfu/area for hygiene environment samples that are required to report on specific area; according to the membrane filter method

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, 19/5A St., Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, Can Tho City, Vietnam  
 t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service <http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx>. Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
 This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.





Report N°: 0001243523

Page N° 5/5

\*\*\* END OF THE REPORT \*\*\*

Your feedback helps us improve our service.  
Please scan and rate us here



[Customer's feedback - Food Lab](#)

Signed for and on behalf of  
**SGS Vietnam LTD.**  
Thay Mặt Công ty SGS Việt Nam TNHH  
Lâm Văn Xự



**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, 19/5A St., Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, Can Tho City, Vietnam  
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

*This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service <<http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx>>. Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.*



Report N°: 0001243527

Page N° 1/4

Ho Chi Minh City, Date: December 24, 2025

TP. Hồ Chí Minh, Ngày: 24/12/2025

JOB NO.: 2512A-3242

Đơn hàng: 2512A-3242

**ANALYSIS REPORT**

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH**

**CLIENT'S NAME** : AEON VIETNAM COMPANY LIMITED  
*Tên khách hàng* : CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM

**CLIENT'S ADDRESS** : NO. 30, TAN THANG STREET, TAN SON NHI WARD, HO CHI MINH CITY,  
*Địa chỉ* : VIETNAM  
SỐ 30, ĐƯỜNG TÂN THẮNG, PHƯỜNG TÂN SƠN NHÌ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH,  
VIỆT NAM

**SAMPLE INFORMATION:**

**THÔNG TIN MẪU**

**Sampled/ Submitted by** : Client  
*Được lấy/ gửi bởi* : Khách hàng

**Client's reference** : TRÀ HÒA TAN HƯƠNG ĐÀO/PEACH FLAVOR INSTANT TEA  
*Chú thích của khách hàng*

**Sampling date** : 09/12/2025

The above information is submitted and identified by the client/applicant.  
*Các thông tin trên được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng/người yêu cầu.*

**Sample description** : Food (approx. gr. wt. 1kg) in the plastic container  
*Mô tả mẫu* : Thực phẩm (khoảng 1kg bao gồm bao bì) chứa trong vật chứa bằng nhựa

**Sample ID** : 2512A-3242.001  
*Mã số mẫu*

**Date sample(s) received** : December 10, 2025  
*Ngày nhận mẫu* : 10/12/2025

**Testing period** : December 10, 2025 - December 20, 2025  
*Thời gian thử nghiệm* : 10/12/2025 - 20/12/2025

**Test(s) requested** : As applicant's requirement  
*Yêu cầu thử nghiệm* : Theo yêu cầu của khách hàng

**Test result(s)** : Please refer to the next page(s)  
*Kết quả kiểm nghiệm* : Vui lòng tham khảo trang sau

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, 19/5A St., Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,  
Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St.,  
Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, Can Tho City, Vietnam  
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service <http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx>. Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.



Report N°: 0001243527

Page N° 2/4

TEST RESULT(S)

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Analyte Chỉ tiêu phân tích	Method Phương pháp	Result Kết quả	LOD	LOQ	Unit Đơn vị	Remark Chú thích
1. Total Plate Count (Mesophilic aerobic microorganism) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	ISO 4833-1:2013/ Amd 1:2022	<10	-	10	cfu/g	
2. Total Coliforms Coliform tổng	ISO 4832:2006	<10	-	10	cfu/g	
3. E. coli E. coli	ISO 16649-3:2015 <sup>(*)</sup>	Not Detected Không phát hiện	0.5	-	cfu/g	
4. Total Yeast and Mold Tổng nấm men và nấm mốc	ISO 21527-2:2008	<10	-	10	cfu/g	

Note/Ghi chú:

- All methods were accredited with ISO 17025 by BoA or AOSC (without or with a triangle symbol (Δ) after the methods, respectively), except for the methods/analytes marked with an asterisk (\*).  
Tất cả phương pháp được công nhận ISO 17025 bởi BoA hoặc AOSC (không có hoặc có kí hiệu hình tam giác (Δ) tương ứng ngay sau phương pháp), ngoại trừ những phương pháp/chỉ tiêu được đánh dấu một sao (\*).
- All methods were performed by SGS Vietnam Ltd (the ones marked with the superscript number one (¹) were performed by SGS Can Tho Lab), except for the ones that were done by subcontractors (their names were mentioned in the parentheses after the method) and marked with two asterisks (\*\*) after the analyte name.  
Tất cả phương pháp thử được thực hiện bởi Công ty SGS Việt Nam TNHH (phương pháp được đánh dấu với chữ số một bên trên (¹) được thực hiện bởi PTN SGS Cần Thơ), trừ các phương pháp thực hiện bởi nhà thầu phụ (tên nhà thầu phụ được đề cập trong ngoặc đơn ngay sau phương pháp) và được đánh dấu hai sao (\*\*) sau tên chỉ tiêu.
- All methods (e.g.: AOAC, AOCS, AACC, AAFCO, SMEWW, CMMEF, SGS Laboratory developed method...) not stated with the published year were on the latest version at the time the tests were conducted.  
Tất cả các phương pháp (như AOAC, AOCS, AACC, AAFCO, SMEWW, CMMEF, phương pháp thử nội bộ...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
- Testing time of all analytes was stated in the "Testing Period" (page 1) unless specified separately.  
Thời gian thử nghiệm của tất cả chỉ tiêu phân tích được đề cập tại "Thời gian thử nghiệm" (trang 1) trừ khi được chỉ rõ riêng.
- LOD = Limit of Detection. LOD is referred to the estimated Level of Detection at 50% of probability of detection (eLOD50) when applied to the qualitative microbiological analytes, Probability of Detection (POD) when applied to qualitative chemical analytes, or Probability of Identification (POI) when applied to identification analytes. The result of the analyte with the concentration below or equal to LOD is reported as Not Detected.  
LOD = Giới hạn phát hiện. LOD ứng với mức phát hiện ước lượng mà 50% các phép thử nghiệm cho kết quả dương tính (eLOD50) khi áp dụng cho chỉ tiêu vi sinh định tính, khả năng phát hiện (POD) khi áp dụng cho chỉ tiêu hóa định tính hoặc khả năng định danh (POI) khi áp dụng cho chỉ tiêu nhận danh. Kết quả phân tích nhỏ hơn hoặc bằng LOD được báo cáo là Không phát hiện.
- LOQ = Limit of Quantification. When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as <LOQ. If the quantifiable result was calculated from individual analytes, it was done using unrounded single values without the ones below LOQ, or it was expressed as less than the sum of the individual LOQs of detected analytes when the concentration of all detected analytes was <LOQ. For microbiological analytes, according to the plate count testing method with the initial dilution factor of 10, the result of the sample that the relevant colonies were not formed was reported as <10 cfu/g (or <10 cfu/mL) if 1 mL of the diluted solution was incubated or <1 cfu/g (or <1 cfu/mL) if 10 mL of the diluted solution was incubated, <100 cfu/g (or <100 cfu/mL) for samples with further dilution of 10, <1 cfu/mL for pipettable samples without dilution, <10 cfu/sample (or <10 cfu/swab) for hygiene environment samples that are required to report on whole tested samples, or <10 cfu/area for hygiene environment samples that are required to report on specific area; according to the membrane filter method without further dilution, the result of the sample that the relevant colonies were not formed was reported as <1 cfu per sample volume tested; according to MPN technique if there were no suspected reactions after required incubation period, the result was negative and reported as 0 MPN/g (or 0 MPN/mL) for samples without further dilution (i.e. sample amount of 1 g (or 1 mL) in the series of the highest concentration tubes), 0 MPN/0.1g (or 0 MPN/0.1mL) for samples with further dilution of 10 (i.e. sample amount of 0.1 g (or 0.1 mL) in the series of the highest concentration tubes), or <1.8 MPN/100mL for water samples (i.e. sample amount of 10 mL in the series of the highest concentration tubes).  
LOQ = Giới hạn định lượng. Khi chất phân tích hóa học được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả được thể

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, 19/5A St., Group CN III, Tân Bình IZ, Tây Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, Can Tho City, Vietnam  
 t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service <<http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx>>. Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
 This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.

Report N°: 0001243527

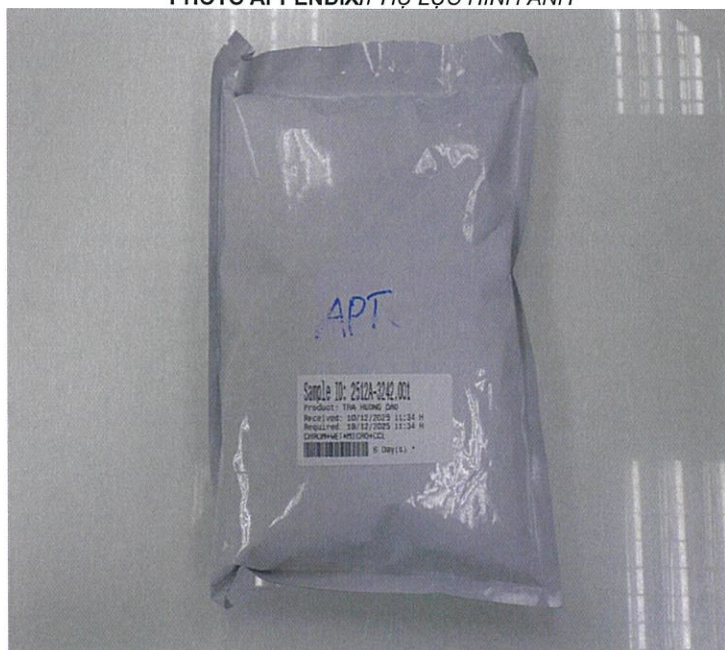
Page N° 3/4

hiện là <LOQ. Nếu kết quả có thể định lượng được tính từ các chất phân tích riêng lẻ, nó được thực hiện từ các giá trị đơn lẻ chưa được làm tròn và không bao gồm các giá trị nhỏ hơn giới hạn định lượng, hoặc được biểu thị dưới dạng nhỏ hơn tổng của các LOQ riêng lẻ của các chất phân tích phát hiện khi nồng độ tất cả các chất phát hiện đều <LOQ. Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh, theo phương pháp thử nghiệm đổ đĩa với hệ số pha loãng ban đầu là 10, mẫu không phát hiện khuẩn lạc được trả kết quả <10 cfu/g (hoặc <10 cfu/mL) nếu 1 mL dịch pha loãng đã được ủ hoặc <1 cfu/g (hoặc <1 cfu/mL) nếu 10 mL dịch pha loãng mẫu được ủ, <100 cfu/g (hoặc <100 cfu/mL) đối với mẫu pha loãng thêm 10 lần, <1 cfu/mL đối với mẫu có thể rút được mà không pha loãng, <10 cfu/mẫu (hoặc <10 cfu/swab) đối với mẫu vệ sinh công nghiệp yêu cầu báo cáo trên toàn bộ mẫu được kiểm, hoặc <10 cfu/diện tích đối với mẫu vệ sinh công nghiệp yêu cầu báo cáo trên diện tích cụ thể; theo phương pháp lọc mà không pha loãng thêm, mẫu không phát hiện khuẩn lạc được trả kết quả <1 cfu/thể tích mẫu được kiểm; theo kỹ thuật đếm số có xác suất lớn nhất, nếu không có bất kỳ phản ứng nào nghi ngờ sau khoảng thời gian ủ qui định, kết quả là âm tính và báo cáo được thể hiện là 0 MPN/g (hoặc 0 MPN/mL) với mẫu không pha loãng thêm (tương ứng với hàm lượng mẫu 1 g (hoặc 1 mL) ở đây ống có nồng độ cao nhất), 0 MPN/0.1g (hoặc 0 MPN/0.1mL) với mẫu đã được pha loãng 10 lần (tương ứng với hàm lượng mẫu 0.1 g (hoặc 0.1 mL) ở đây ống có nồng độ cao nhất) hoặc <1.8 MPN/100mL với nền mẫu nước (tương ứng với hàm lượng mẫu 10 mL ở đây ống có nồng độ cao nhất).

\_(a) Refer to LOD/LOQ of the individual analytes that were used to calculate the sum analyte.

\_(a) Tham khảo LOD/LOQ của từng chất riêng lẻ tương ứng được dùng để tính chỉ tiêu tổng.

PHOTO APPENDIX/PHỤ LỤC HÌNH ẢNH



REPORT RESULTS REFER TO SUBMITTED SAMPLE(S) ONLY AND SUCH SAMPLE(S) ARE RETAINED FOR 15 DAYS ONLY IF THERE ARE NO OTHER SPECIFIC STATEMENTS

Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận tại phòng thí nghiệm và mẫu được lưu trữ trong vòng 15 ngày nếu không có thông báo đặc biệt khác

\*\*\* END OF THE REPORT \*\*\*

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, 19/5A St., Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, Can Tho City, Vietnam  
 t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service <http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx>. Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.



Report N°: 0001243527

Page N° 4/4

Your feedback helps us improve our service.  
Please scan and rate us here



Customer's feedback - Food Lab

Signed for and on behalf of  
**SGS Vietnam LTD.**  
Thay Mặt Công ty SGS Việt Nam TNHH  
Lâm Văn Xự



**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, 19/5A St., Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, Can Tho City, Vietnam  
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

LFOD-QAM-F-2010-1 - 01 Jul, 2025

*This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service <http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx>. Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.*